

KẾ HOẠCH THU - CHI CẢN CỨ THEO TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN DỰ ÁN

1. Điều kiện thực hiện: Có được nguồn kinh phí đầu tư vào các dự án thành phần (DATP) chung cư, trung tâm thương mại, bệnh viện và trường học. Kinh phí thu được theo dự kiến bao gồm:

- a. Chung cư: 4.000.000 đồng X 55.000 m² = 220.000.000.000 đồng
 b. TTTM, bệnh viện, trường học: 3.200.000 đồng X 51.400 m² = 164.480.000.000 đồng
- Cộng: 384.480.000.000 đồng**

2. Trả tiền gốc và lãi tiền đến bù thiệt hại cho NGV trên 01 nền theo lãi suất tiết kiệm ngân hàng.

3. Khi đã có được nguồn thu từ kết quả đầu tư vào các DATP (chung cư, TTTM, BV, TH), đơn giá đất tổng cộng tính cho NGV (bao gồm 1,1 triệu đồng/m² đã nộp trước đây) sẽ vào khoảng 3,1 triệu đồng/m². Số tiền phải thu thêm từ NGV trong 07 đợt sẽ là 2,0 triệu đồng/m², thay vì theo dự kiến ban đầu là phải thu thêm 3,6 triệu đồng/m² do chưa tính đến nguồn thu có được từ kết quả đầu tư vào các DATP.

Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ KIẾN TIẾN ĐỘ THU CHI										TỔNG CỘNG
		Tháng 4/2016	Tháng 6/2016	Tháng 9/2016	Tháng 12/2016	Tháng 01/2017 (hoặc sớm hơn tùy thuộc thời điểm có được kết quả đầu tư vào các DATP)	Tháng 3/2017	Tháng 5/2017	Trước khi NGV nhận GCN-QSD đất	TỔNG CỘNG		
A	DỰ KIẾN TỔNG THU	98.202.000.000	73.651.500.000	73.651.500.000	73.651.500.000	220.000.000.000	73.651.500.000	73.651.500.000	24.550.500.000	24.550.500.000	875.490.000.000	
1	Nguồn thu thêm từ NGV (gồm 7 đợt)	98.202.000.000	73.651.500.000	73.651.500.000	73.651.500.000	-	73.651.500.000	73.651.500.000	24.550.500.000	24.550.500.000	491.010.000.000	
	a. Đơn giá đất thu thêm NGV (đồng/m ²)	400.000	300.000	300.000	300.000		300.000	300.000	100.000	100.000	2.000.000	
	b. Diện tích đất ở NGV (m ²)	245.505	245.505	245.505	245.505		245.505	245.505	245.505	245.505	245.505	
2	Nguồn thu từ các DATP (Chung cư, TTTM, bệnh viện, trường học)					220.000.000.000					384.480.000.000	
B	DỰ KIẾN TỔNG CHI	98.131.036.500	73.600.000.000	73.600.000.000	73.600.000.000	220.000.000.000	73.600.000.000	73.600.000.000	22.127.143.054	22.127.143.054	872.738.179.554	
1	Tiền sử dụng đất còn phải nộp (được gia hạn đến ngày 23/5/2016)	71.422.835.698									71.422.835.698	
2	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	108.200.802						108.200.802			216.401.604	
3	Chi phí thi công HTKT, TVXD, QLDA, chi phí khác và dự phòng phí	26.600.000.000	73.600.000.000	71.600.000.000	73.600.000.000		73.600.000.000	73.491.799.198	22.127.143.054	22.127.143.054	539.098.942.252	
4	Chi phí di dời tình thất		2.000.000.000								2.000.000.000	
5	Chi trả tiền gốc cho NGV trên 01 nền					83.000.000.000					83.000.000.000	
6	Chi trả tiền đến bù thiệt hại cho NGV trên 01 nền (theo lãi suất tiết kiệm ngân hàng)					137.000.000.000			40.000.000.000		177.000.000.000	
C	CHÉNH LỆCH THU CHI	70.963.500	51.500.000	51.500.000	51.500.000	-	51.500.000	51.500.000	2.423.356.946	2.423.356.946	2.751.820.446	
D	Tiền độ thu thêm tiền NGV (A.1)	20%	15%	15%	15%	0%	15%	15%	5%	5%	100%	
E	Tiền độ thanh toán CP thi công (B.3)	4,93%	13,65%	13,28%	13,65%	0,00%	13,65%	13,63%	4,10%	4,10%	100,00%	

KẾ TOÁN TRƯỞNG

(Chữ ký)

Trần Thị Kim Loan

